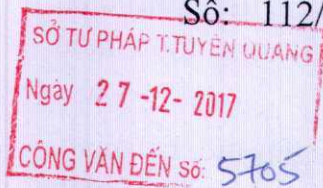


Số: 112/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 19 tháng 12 năm 2017



KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện phong trào thi đua

**“Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”
giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Quyết định số 1258/QĐ-TTg ngày 21/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2016-2020;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2016-2020 (sau đây gọi tắt là Phong trào thi đua) trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy tinh thần đoàn kết, sức mạnh của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội và cộng đồng trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tinh thần chủ động sáng tạo của mỗi cá nhân, tập thể, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn tỉnh góp phần thực hiện thắng lợi chính sách, chương trình giảm nghèo của Đảng, Nhà nước và của tỉnh, thực hiện hiệu quả Phong trào thi đua, với mục tiêu “Tuyên Quang chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”.

- Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 46-NQ/TU ngày 20/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVI) về *lãnh đạo thực hiện công tác giảm nghèo trên địa bàn tỉnh đến năm 2020*; Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 29/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình giảm nghèo tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2020. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân toàn tỉnh 3%/năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020 (riêng các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn, hộ nghèo dân tộc thiểu số giảm trên 4%/năm); cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo và người dân ở vùng sâu, vùng xa, đặc biệt khó khăn.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua là một nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở và hoạt động của các khối, cụm thi đua trên địa bàn tỉnh từ nay đến năm 2020.

- Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng với hình thức đa dạng, nội dung phong phú, phù hợp với thực tiễn ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị; phát huy được tinh thần tự nguyện và huy động được các nguồn lực trong nhân dân. Quan tâm phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, phổ biến những sáng kiến, kinh nghiệm hay, những cách làm sáng tạo trong thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo.

- Chú trọng công tác biểu dương, khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi chương trình giảm nghèo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020.

II. NỘI DUNG THI ĐUA

Tùy theo từng nhóm đối tượng đề ra nội dung thi đua phù hợp với thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ giảm nghèo, cụ thể như sau:

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiếp tục hướng dẫn kịp thời và tổ chức thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua; tập trung vào việc tổ chức thực hiện các chính sách, đề xuất các giải pháp thực hiện mục tiêu giảm nghèo; thi đua đồng thuận hợp tác, trách nhiệm vì người nghèo và góp phần giảm nghèo; cán bộ làm công tác giảm nghèo thi đua tận tụy, gương mẫu, trách nhiệm, thi đua đồng hành cùng người nghèo nhằm đạt mục tiêu của Kế hoạch.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thi đua đề ra nội dung, giải pháp giảm nghèo hiệu quả, phù hợp với đặc thù của địa phương, bố trí và huy động đa dạng nguồn lực cho địa bàn nghèo nhằm giảm hộ nghèo, tăng hộ khá, giàu. Gắn Phong trào thi đua với phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh vận động đoàn viên, hội viên, nhân dân tham gia hưởng ứng tích cực Phong trào thi đua, gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

4. Các tổ chức kinh tế, đơn vị lực lượng vũ trang có những việc làm thiết thực, hưởng ứng Phong trào thi đua và hỗ trợ các địa phương nghèo thực hiện chương trình giảm nghèo đạt mục tiêu của Kế hoạch.

5. Các thôn, bản, tổ dân phố thi đua đoàn kết giúp nhau giảm nghèo và từng bước làm giàu, hỗ trợ người nghèo phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống và cùng nhau vươn lên thoát nghèo.

6. Các hộ gia đình thi đua chủ động vượt khó vươn lên thoát nghèo và giúp đỡ các cá nhân, hộ gia đình khác phát triển kinh tế và cùng nhau vươn lên thoát nghèo.

III. TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA VÀ KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chuẩn thi đua

1.1. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các sở, ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh

- Chỉ đạo, triển khai xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện chương trình giảm nghèo và Phong trào thi đua hằng năm.

- Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; có sáng kiến, giải pháp trong xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách về giảm nghèo; khuyến khích và phát huy vai trò của cộng đồng, đặt người nghèo làm chủ thể, làm trọng tâm trong quá trình thực hiện chương trình giảm nghèo; tích cực hướng dẫn tháo gỡ khó khăn cho cơ sở trong công tác giảm nghèo, làm tốt công tác kiểm tra, nắm tình hình cơ sở.

- Chủ động, tích cực nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách giảm nghèo phù hợp với yêu cầu thực tế để công tác giảm nghèo đạt mục tiêu đề ra.

- Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả, hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách trong chương trình giảm nghèo; có nhiều giải pháp, sáng kiến trong chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, huy động nguồn lực để thực hiện Chương trình, quản lý và sử dụng các nguồn vốn hỗ trợ giảm nghèo có hiệu quả, góp phần tích cực vào việc nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện giảm nghèo bền vững, hoặc có sáng kiến xây dựng, nhân rộng các mô hình giảm nghèo bền vững. Đối với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo.

1.2. Đối với huyện, thành phố (cấp huyện)

- Tình hình kinh tế - xã hội phát triển toàn diện, hoàn thành và đạt các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội hàng năm và cả giai đoạn 2016-2020. Công tác an sinh xã hội trên địa bàn hàng năm duy trì đảm bảo thực hiện tốt.

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác giảm nghèo trên địa bàn; đề ra các nội dung, giải pháp thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương.

- Chủ động, tích cực huy động được các nguồn lực trong xã hội để thực hiện được mục tiêu giảm nghèo bền vững. Phân bổ, bố trí hợp lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho công tác giảm nghèo trên địa bàn.

- Thực hiện giải ngân đúng tiến độ các nguồn vốn đầu tư cho Chương trình giảm nghèo, quyết toán kịp thời các nguồn kinh phí phục vụ công tác giảm nghèo theo quy định.

- Trong giai đoạn 2016-2020, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn huyện giảm, đạt, vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, cụ thể:

+ Huyện (không là huyện nghèo) giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 5%/năm trở lên trong 5 năm liên tục.

+ Huyện nghèo giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 7%/năm trở lên trong 5 năm liên tục.

- Đến hết năm 2020, không còn hộ chính sách, người có công là hộ nghèo.

- Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

1.3. Đối với xã, phường, thị trấn

- Tình hình kinh tế - xã hội phát triển toàn diện, hoàn thành và đạt cơ bản các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội hằng năm và cả giai đoạn 2016-2020. Công tác an sinh xã hội trên địa bàn hằng năm duy trì đảm bảo thực hiện tốt.

- Triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn; đề ra được các nội dung, giải pháp thiết thực, phù hợp với điều kiện của địa phương; sử dụng hiệu quả, thanh quyết toán kịp thời, đúng quy định các nguồn kinh phí phục vụ công tác giảm nghèo.

- Tích cực vận động nhân dân hưởng ứng phong trào thi đua bằng những việc làm thiết thực đem lại hiệu quả là giảm tỷ lệ hộ nghèo, hạn chế tái nghèo tại địa phương; xây dựng được các mô hình giảm nghèo bền vững để nhân rộng.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra, cụ thể:

+ Xã, phường, thị trấn giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 7%/năm trở lên trong 5 năm liên tục.

+ Xã nghèo khu vực III chỉ còn tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo dưới 20%; trong đó tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 10% sau 5 năm.

+ Xã nghèo khu vực II chỉ còn tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo dưới 15%; trong đó tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 8% sau 5 năm.

- Hết năm 2019 không còn hộ chính sách, người có công là hộ nghèo.

- Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

1.4. Đối với thôn, bản, tổ dân phố (gọi tắt là thôn)

- Nhân dân trong thôn đoàn kết, giúp đỡ nhau, đặc biệt là các hộ nghèo, cận nghèo trong nhóm yếu thế (phụ nữ là chủ hộ, người đơn thân...) nhằm phát triển kinh tế, cải thiện đời sống (hỗ trợ về vốn, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật, giống...) để thoát nghèo.

- Xây dựng được quy chế quản lý, duy trì, thu hồi và luân chuyển được ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện các chương trình giảm nghèo, hỗ trợ phát triển sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả và nhân rộng được các mô hình giảm nghèo trong cộng đồng và địa bàn.

- Huy động có hiệu quả nguồn lực từ nhân dân, cộng đồng để thực hiện chương trình giảm nghèo; điều kiện sống của người nghèo được cải thiện rõ rệt về thu nhập, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin, được tiếp cận những dịch vụ xã hội cơ bản một cách thuận lợi.

- Nhân dân tham gia tích cực, có hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới và Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", đạt danh hiệu "Khu dân cư văn hóa".

1.5. Đối với hộ gia đình

a) Hộ mới thoát nghèo

- Có sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả trong phát triển sản xuất; có nhiều nỗ lực, cố gắng, chịu khó lao động, sản xuất, tăng thu nhập của hộ gia đình.

- Sử dụng các nguồn vốn vay ưu đãi đúng mục đích, có hiệu quả, trả lãi, trả gốc đúng hạn.

- Đã thoát nghèo từ 3 năm trở lên; tạo điều kiện, hỗ trợ các hộ nghèo khác trên địa bàn cùng vươn lên thoát nghèo. Là điển hình để các hộ nghèo khác học tập, làm theo.

- Đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa"; được cộng đồng dân cư bình xét, nhất trí đề nghị khen thưởng.

b) Đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Có nhiều nỗ lực, cố gắng, chịu khó lao động, sản xuất, tăng thu nhập của hộ gia đình,

- Có ý thức trong việc chủ động phát huy nội lực để thoát nghèo, tự nguyện đăng ký thoát nghèo.

- Sử dụng các nguồn vốn vay ưu đãi đúng mục đích, có hiệu quả, trả lãi, trả gốc đúng hạn.

- Được cộng đồng dân cư bình xét, nhất trí đề nghị khen thưởng.

1.6. Đối với doanh nghiệp, hợp tác xã

- Có những đóng góp cụ thể, thiết thực trong thực hiện công tác giảm nghèo và hỗ trợ người nghèo tại địa phương.

- Liên kết, phối hợp sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm cho người nghèo; triển khai thực hiện các mô hình giảm nghèo, dạy nghề và tạo việc làm đối với người nghèo.

- Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, có nhiều hoạt động thiết thực, triển khai vận động, đóng góp được nhiều nguồn lực để hỗ trợ hộ nghèo, người nghèo và thực hiện chương trình giảm nghèo trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

1.7. Đối với cán bộ, công chức, viên chức làm công tác giảm nghèo

- Trực tiếp, có nhiều nỗ lực, tâm huyết trong chỉ đạo triển khai, hoặc tham mưu tổ chức thực hiện Chương trình giảm nghèo 3 năm liên tục trở lên trong giai đoạn 2016-2020; có sáng kiến, giải pháp chỉ đạo, hoặc tổ chức triển khai thực hiện chương trình giảm nghèo, góp phần thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ giảm nghèo của địa phương, đơn vị.

2. Khen thưởng

2.1. Khen thưởng hằng năm

- Căn cứ tình hình thực tế và chức năng, nhiệm vụ được phân công, các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ kết quả triển khai tổ chức thực hiện Phong trào thi đua này để làm căn cứ đánh giá thi đua cho các đơn vị và khen thưởng kết quả thực hiện Phong trào thi đua theo quy định của pháp luật về thi đua - khen thưởng cho phù hợp.

- Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp tham gia tích cực trong Phong trào thi đua, hỗ trợ xây dựng nhà ở, giúp đỡ những hộ nghèo, cận nghèo vươn lên thoát nghèo; ủng hộ quỹ “Vì người nghèo” và các quỹ an sinh khác tại địa phương...căn cứ thành tích cụ thể, đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua - khen thưởng.

2.2. Khen thưởng tổng kết giai đoạn

Tổ chức tổng kết Phong trào thi đua gắn với tổng kết chương trình giảm nghèo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020. Việc khen thưởng tổng kết giai đoạn thực hiện khi có chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Phong trào thi đua phù hợp với chức năng nhiệm vụ và thực tiễn từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Có các hình thức tuyên truyền phù hợp, tạo sự đồng thuận trong xã hội, thu hút cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, nhân dân và doanh nghiệp thực hiện hiệu quả phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

- Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả tổ chức thực hiện Phong trào thi đua gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ để tổng hợp.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ triển khai, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Là đầu mối tiếp nhận hồ sơ khen thưởng của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, tham mưu cho Thường trực Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia xét, trình cấp có thẩm quyền khen thưởng (qua Ban Thi đua Khen thưởng, Sở Nội vụ).

- Định kỳ tham mưu công tác sơ kết, tổng kết, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Nội vụ

- Chỉ đạo Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì thẩm định, trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong thực hiện Phong trào thi đua theo Kế hoạch này.

4. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Tăng cường tuyên truyền và biểu dương, nhân rộng mô hình hay, cách làm mới, các điển hình tiên tiến trong thực hiện Phong trào thi đua.

Yêu cầu các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện; trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp) để chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận

- Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Bộ Lao động - TB và XH
- Ban TĐKT Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh;
- UB MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Các DN thuộc các Khối thi đua tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Phòng NC (Chung), KGVX;
- Lưu: VT, KGVX (Tùng).

(Báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hải Anh